

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 41/2025/HS-ST  
Ngày: 27-02-2025

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Mai Anh.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Triệu Văn Giản

Bà Trịnh Thị Lan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hứa Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Thị T, sinh ngày 04-4-1976; số căn cước công dân: 036176005924; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số nhà A đường Đ, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Phan Văn Đ và bà Đinh Thị T1; có chồng là Hoàng Minh T2 (đã ly hôn), có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 11-12-2024, đến ngày 19-12-2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hoàng Thị U, sinh ngày 13-3-1969; số căn cước công dân: 036169002507; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 07/10; con ông Hoàng Công K và bà Hoàng Thị H; chồng: Hoàng Khắc T3; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 11-12-2024, đến ngày 19-12-2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Trần Công Đ1, sinh ngày 03-02-1970; số căn cước công dân: 036070013052; nơi đăng ký thường trú: Số nhà H đường N, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số C đường N, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; tôn giáo: Không;

trình độ văn hóa: 07/10; con Trần Công N và bà Triệu Thị M; vợ: Lê Thị D; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 20-01-2020 Công an phường N, thành phố N xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Công Đ1, Hoàng Thị U không có công việc ổn định nên đã nảy sinh ý định hàng ngày bán các số lô, số đề cho khách qua đường sau đó tập hợp chuyển bảng cho Phan Thị T để hưởng lợi bất chính. Việc mua bán số lô, số đề được T, Đ1, U thỏa thuận: Hàng ngày Đ1, U bán số lô, số đề cho khách lẻ tại nhà rồi tổng hợp thành bảng chuyển cho T qua ứng dụng Zalo. T sử dụng tài khoản Zalo “Hoa H” đăng ký bằng số điện thoại 0911749628, Đ1 sử dụng tài khoản Zalo “Đông Trần” đăng ký bằng số điện thoại 0946133270, U sử dụng tài khoản Zalo “Muôn Hoa” đăng ký bằng số điện thoại 0813719276.

Đ1 bán cho khách lẻ với giá 22.500 đồng/01 điểm lô, 100% tổng số tiền đề, 100% tổng số tiền lô xiên rồi chuyển lại cho T với giá 21.750 đồng/01 điểm lô, 86% tổng số tiền đề, 65% tổng số tiền lô xiên. Uyên bán cho khách lẻ với giá 22.500 đồng/01 điểm lô, 100% tổng số tiền đề, 100% tổng số tiền lô xiên rồi chuyển lại cho T với giá 21.750 đồng/01 điểm lô, 87% tổng số tiền đề, 67% tổng số tiền lô xiên.

Về cách thức đánh bạc và tỷ lệ thắng thua như sau: Các số lô, số đề, số lô xiên mà khách đặt cược được đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền B mở thưởng cùng ngày.

- Nếu trúng đề (tức là số đề khách mua trùng với 02 chữ số cuối của giải đặc biệt) thì tiền trúng đề bằng 80 lần số tiền đặt cược đối với số đề đó.

- Nếu trúng lô (tức là số lô khách mua trùng với 02 chữ số cuối của 27 giải) thì tiền trúng lô được tính với giá 80.000 đồng/01 điểm x số lần trùng đặt cược vào số lô trúng đó.

- Nếu trúng lô xiên 3 (tức là cả 03 số của bộ L xiên 3 khách mua đều trùng với 02 chữ số cuối trong 27 giải) thì tiền trúng lô xiên 3 bằng 40 lần số tiền đặt cược đối với bộ lô xiên 3 đó.

- Nếu trúng lô xiên 4 (tức là cả 04 số của bộ lô xiên 4 khách mua đều trùng với 02 chữ số cuối trong 27 giải) thì tiền trúng lô xiên 4 bằng 140 lần số tiền đặt cược đối với bộ lô xiên 4 đó.

- Nếu trúng lô xiên 5 (tức là cả 05 số của bộ L xiên 5 khách mua đều trùng với 02 chữ số cuối trong 27 giải) thì tiền trúng lô xiên 5 bằng 200 lần số tiền đặt cược đối với bộ lô xiên 5 đó.

Toàn bộ số tiền trúng số lô, đề, lô xiên (tiền thắng) T phải trả cho Đ1, U để trả cho khách. T, Đ1 và U thống nhất chuyển nhận bằng tích kê trước 18 giờ 15

phút hàng ngày. Sau khi có kết quả xổ số miền B mở thưởng cùng ngày T sẽ đổi chiếu, thanh toán bằng tiền mặt cho Đ1 và U để trả cho người chơi trúng.

Trong khoảng thời gian từ 07 giờ đến 17 giờ 50 phút ngày 10-12-2024, tại khu vực trước cửa nhà của mình ở số C N, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định, Trần Công Đ1 đã bán số lô, số đề, lô xiên cho nhiều người sau đó tập hợp chuyển qua ứng dụng Zalo cho Phan Thị T cụ thể như sau: 280 điểm lô tương ứng với số tiền 6.300.000 đồng, số tiền đề là 870.000 đồng, số tiền lô xiên là 11.000 đồng. Tổng trị giá số lô, đề, lô xiên khách mua là 7.181.000 đồng. Theo thỏa thuận, Đ1 phải chuyển cho T số tiền là 6.845.350 đồng, tiền Đ1 sẽ được hưởng là 7.181.000 đồng - 6.845.350 đồng = 335.650 đồng.

Trong khoảng thời gian từ 07 giờ đến 17 giờ 50 phút ngày 10-12-2024 tại khu vực trước cửa nhà mình ở tổ dân phố B, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định, Hoàng Thị U đã bán số lô số đề, lô xiên cho nhiều người sau đó tập hợp chuyển qua ứng dụng Zalo cho Phan Thị T cụ thể như sau: 680 điểm lô tương ứng với số tiền 15.300.000 đồng, số tiền đề là 2.080.000 đồng, số tiền lô xiên là 150.000 đồng. Tổng trị giá số lô, đề, lô xiên khách mua là 17.530.000 đồng. Theo thỏa thuận, U phải chuyển cho T số tiền là 16.700.100 đồng, tiền U sẽ được hưởng là 17.530.000 đồng - 16.700.100 đồng = 829.900 đồng.

Sau khi nhận được tố giác của quần chúng nhân dân, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã triệu tập Phan Thị T, Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 lên làm việc. Tại cơ quan điều tra, T, U và Đ1 đã đầu thú, khai hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm. Hành vi đánh bạc của Phan Thị T, Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 bị phát hiện ngày 10-12-2024 trước khi có kết quả xổ số kiến thiết miền B, các bị cáo chưa thanh toán tiền đánh bạc với nhau.

Vật chứng thu giữ: Phan Thị T tự nguyện giao nộp 01 máy tính bảng Ipad Air2, màu ghi, số IMEI: 356968069452454, đã qua sử dụng, lắp sim số 0911749628 (niêm phong ký hiệu A1) cùng toàn bộ hình ảnh chụp lại nội dung tin nhắn trên ứng dụng Zalo ghi nhận hành vi mua bán số lô, đề, lô xiên giữa T, Đ1 và U; Trần Công Đ1 tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 8, màu vàng đồng, số IMEI: 356707086702826, đã qua sử dụng, lắp sim số 0946133270 (niêm phong ký hiệu A2) cùng toàn bộ hình ảnh chụp lại nội dung tin nhắn trên ứng dụng Zalo ghi nhận hành vi mua bán số lô, đề, lô xiên giữa Đ1 và T và số tiền 7.181.000 đồng do bán số lô, đề, lô xiên cho khách; Hoàng Thị U tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động Samsung A03, màu xanh, số IMEI1: 3505382896722474, số IMEI2: 359923679672477, đã qua sử dụng, lắp sim số 0813719276 (niêm phong ký hiệu A3) cùng toàn bộ hình ảnh chụp lại nội dung tin nhắn trên ứng dụng Zalo ghi nhận hành vi đánh số lô, đề giữa U và T và số tiền 17.530.000 đồng là tiền Uyên bán số lô, đề, lô xiên cho khách.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh N giám định phục hồi, trích xuất dữ liệu tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo có liên quan đến hành vi đánh bạc trong các thiết bị điện tử (ký hiệu A1, A2, A3) thu giữ trong vụ án. Kết luận giám định số 347/KL-KTHS ngày 20-01-2025 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận: Khôi phục, trích xuất được 25 tin nhắn Zalo trong mẫu ký hiệu A1; Khôi phục,

trích xuất được 7813 tin nhắn Zalo, 03 tin nhắn SMS trong mẫu ký hiệu A2; Khôi phục, trích xuất được 115 tin nhắn Zalo, 62 tin nhắn SMS trong mẫu ký hiệu A3; Không xác định được dữ liệu trích xuất, phục hồi có liên quan đến hành vi đánh bạc giữa Phan Thị T, Trần Công Đ1, Hoàng Thị U và các đối tượng khác; Dữ liệu phục hồi, trích xuất được lưu trong 01 đĩa DVD có chứa 326MB dung lượng dữ liệu.

Cơ quan điều tra tiến hành mở đĩa DVD kiểm tra, đánh giá dữ liệu phục hồi và trích xuất được xác định không có dữ liệu nào có liên quan đến hành vi đánh bạc khác của 03 bị can ngoài các dữ liệu liên quan đến hành vi đánh bạc vào ngày 10-12-2024.

Cơ quan điều tra đã xác minh, xác định: Số thuê bao 0911749628 là thuê bao trả trước đã khóa 2 chiều và CAN hủy từ ngày 29-03-2024 nên không có thông tin thuê bao; Số thuê bao 0946133270 là thuê bao trả trước đang hoạt động 2 chiều, thông tin đăng ký chủ bao là Trần Công Đ1; Số thuê bao 0813719276 là thuê bao trả trước đang hoạt động 2 chiều, thông tin đăng ký chủ thuê bao là Nguyễn Văn Đ2, sinh ngày 06-09-1994, số CCCD: 030094015051, địa chỉ: P, T, thị xã K, tỉnh Hải Dương, anh Nguyễn Văn Đ2 khai không sử dụng số thuê bao 0813719276 và không có mối quan hệ hay quen biết gì với Hoàng Thị U.

Đối với những người đã mua số lô, số đề, lô xiên của các bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS-TPND ngày 07-02-2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Phan Thị Thu, Hoàng Thị Uyên và Trần Công Đông về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Phan Thị T, Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phan Thị T, Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 phạm tội “Đánh bạc”.

*Về hình phạt chính:* Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Phan Thị T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thị U từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Trần Công Đ1 từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

*Về hình phạt bổ sung:* Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

*Về xử lý vật chứng:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 24.711.000 đồng (hai mươi tư triệu bảy trăm mười một nghìn); 01 máy tính bảng và 02 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về tội danh:*

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ như: Đơn đầu thú của các bị cáo; biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; kết luận giám định, lời khai của người làm chứng; cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án: Có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ 07 giờ đến 17 giờ 50 phút ngày 10-12-2024, tại khu vực trước cửa nhà của Trần Công Đ1 ở số C N, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định và tại khu vực trước cửa nhà của Hoàng Thị U ở tổ dân phố B, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định, Trần Công Đ1, Hoàng Thị U đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, đề, lô xiên trái quy định của Nhà nước cho nhiều người rồi tập hợp thành bảng chuyển lại cho Phan Thị T để hưởng lợi bất chính. Số tiền đánh bạc của Trần Công Đ1 là 7.181.000 đồng, số tiền đánh bạc của Hoàng Thị U là 17.530.000 đồng, số tiền đánh bạc của Phan Thị T là 24.711.000 đồng.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Mặc dù biết hành vi của mình là phạm tội nhưng vì mục đích kiếm lời nên các bị cáo vẫn thực hiện. Số tiền các bị cáo đánh bạc trị giá trên 5.000.000 đồng; vì vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Phan Thị T, Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:*

3.1. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Các bị cáo Phan Thị T, Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

### *3.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Phan Thị T, Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; các bị cáo có đơn xin đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Trần Công Đ1 bị bệnh suy tim; vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

#### *[4] Về hình phạt đối với các bị cáo:*

##### *4.1. Về hình phạt chính:*

Trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đối chiếu với các quy định của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, việc đưa các bị cáo ra xét xử và có mức án nghiêm đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm nói chung trên địa bàn thành phố.

Trong vụ án này, bị cáo Phan Thị T cùng thống nhất việc thực hiện hành vi phạm tội với bị cáo Hoàng Thị U và bị cáo Trần Công Đ1 nên bị cáo Phan Thị T đồng phạm với bị cáo Hoàng Thị U và bị cáo Trần Công Đ1.

Bị cáo Phan Thị Thu N1 chuyển bằng số lô, số đề, lô xiên từ bị cáo Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 để hưởng lợi bất chính nên xếp bị cáo vai trò đầu trong vụ án, cần ấn định mức hình phạt của bị cáo cao hơn so với bị cáo Hoàng Thị U và Trần Công Đ1. Bị cáo Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 là người trực tiếp bán số lô, số đề, lô xiên cho khách rồi tập hợp thành bảng chuyển lại cho bị cáo Phan Thị T để hưởng chênh lệch nên xếp hai bị cáo vai trò ngang nhau và ấn định mức hình phạt của bị cáo Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 thấp hơn so với bị cáo Phan Thị T. Mặc dù số tiền đánh bạc của bị cáo Trần Công Đ1 ít hơn so với bị cáo Hoàng Thị U nhưng bị cáo có nhân thân xấu vì vậy cần ấn định mức án của bị cáo Trần Công Đ1 cao hơn so với bị cáo Hoàng Thị U.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Phan Thị T, Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phan Thị T, Hoàng Thị U có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Công Đ1 có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phan Thị T, Hoàng Thị U có nhân thân tốt; bị cáo Trần Công Đ1 mặc dù có nhân thân 1 lần bị xử phạt hành chính nhưng đã hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt hành chính; các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án đồng phạm gián đơn; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo đều có đơn trình bày có hoàn cảnh gia đình khó khăn, ngoài lần phạm tội này các bị cáo luôn chấp hành nghiêm đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chấp hành nghiêm chỉnh quy định của địa phương nơi cư trú, đơn của các bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương. Xét các bị cáo có khả năng tự cải tạo, vì vậy không

cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để các bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

#### 4.2. Về hình phạt bổ sung:

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có đơn trình bày có hoàn cảnh gia đình khó khăn xin được miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

#### [5] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 7.181.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Công Đ1; số tiền 17.530.000 đồng thu giữ của bị cáo Hoàng Thị U: Các bị cáo khai là tiền do các bị cáo bán số lô, số đề, lô xiên mà có. Xét đây là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 máy tính bảng thu giữ của bị cáo Phan Thị T; 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Trần Công Đ1; 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Hoàng Thị U: Các bị cáo khai dùng để chuyển bảng tổng hợp số lô, số đề, lô xiên qua ứng dụng Zalo để thanh toán cho nhau. Xét đây là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] *Án phí Hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo Phan Thị T, Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 bị kết án nên các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Thị T, Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phan Thị T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo (bị cáo đã bị giam giữ từ 11-12-2024 đến ngày 19-12-2024), thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Thị T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị U 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo (bị cáo đã bị giam giữ từ 11-12-2024 đến ngày 19-12-2024), thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Thị U cho Ủy ban nhân dân phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trần Công Đ1 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Công Đ1 cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

5. Trường hợp các bị cáo Phan Thị T, Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Phan Thị T, Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 máy tính bảng Ipad Air2, màu ghi, số IMEI 356968069452454 đã qua sử dụng được niêm phong có mã số PS1 1902987 (ký hiệu A1); 01 điện thoại Iphone8, màu vàng đồng, số IMEI 356707086702826 đã qua sử dụng được niêm phong có mã số PS3 071243 (ký hiệu A2); 01 điện thoại Sam Sung A03, màu xanh, số IMEI 1: 350538289672474, IMEI 2: 359923679672477 đã qua sử dụng được niêm phong có mã số PS3 071244 (ký hiệu A3) và 24.711.000 (hai mươi tư triệu bảy trăm mười một nghìn) đồng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 02 năm 2025 giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định)

7. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Các bị cáo Phan Thị T, Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

8. Các bị cáo Phan Thị T, Hoàng Thị U và Trần Công Đ1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

9. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự: Các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. NĐ;
- Chi cục Thi hành án DS TP. NĐ;
- Công an TP. NĐ;
- UBND phường NT, TP. NĐ;
- UBND phường MX, TP. NĐ;
- UBND phường TT, TP. NĐ;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Mai Anh**